

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
cấp tỉnh trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi
chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 885/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021, số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024, số 453/QĐ-BKHĐT ngày 17/02/2025 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 3532/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: số 2072/QĐ-UBND ngày 26/8/2021; số 2368/QĐ-UBND ngày 31/10/2024; số 410/QĐ-UBND ngày 24/02/2025; số 1472/QĐ-UBND ngày 21/10/2025; số 1499/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 502/TTr-STC ngày 18/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 50 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính.

Điều 2. Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức tuân thủ đúng quy

trình được phê duyệt tại Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Hưng Yên;
- Trung tâm TT - HN tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC^{Thảo}

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Nghiêm

Phụ lục I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên)

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT
I	TTHC LIÊN THÔNG TỪ SỞ TÀI CHÍNH ĐẾN UBND TỈNH (05 TTHC)	
1	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	17 ngày làm việc
2	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	17 ngày làm việc
3	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	17 ngày làm việc
4	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	17 ngày làm việc
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Th1: 17 ngày làm việc Th2: 12 ngày làm việc
II	TTHC DO SỞ TÀI CHÍNH THỰC HIỆN (09 TTHC)	
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	10 ngày làm việc
2	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	10 ngày làm việc
3	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	TH1: 03 ngày làm việc TH2: 07 ngày làm việc TH3: 05 ngày làm việc
4	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	05 ngày làm việc
5	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Không tính thời gian
6	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	TH1: 05 ngày làm việc TH2: 03 ngày làm việc
7	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc

8	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc
9	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc
III	TTHC LIÊN THÔNG TỪ BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH ĐẾN UBND TỈNH (02 TTHC)	
1	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	TH1: 17 ngày làm việc TH2: 12 ngày làm việc
2	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	17 ngày làm việc
IV	TTHC DO BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH THỰC HIỆN (16 TTHC)	
1	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	05 ngày làm việc
2	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Không tính thời gian
3	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	TH1: 05 ngày làm việc TH2: 03 ngày làm việc
4	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc
5	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc
6	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày làm việc
8	Thủ tục điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày làm việc
9	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày làm việc
10	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý	17 ngày làm việc
11	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý	17 ngày làm việc

12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	10 ngày làm việc
13	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý	17 ngày làm việc
14	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện)	10 ngày làm việc
15	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	TH1: 17 ngày làm việc TH2: 12 ngày làm việc
16	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	TH1: 03 ngày làm việc TH2: 07 ngày làm việc TH3: 05 ngày làm việc
V	TTHC LIÊN THÔNG TỪ BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH ĐẾN UBND TỈNH (02 TTHC)	
1	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	TH1: 17 ngày làm việc TH2: 12 ngày làm việc
2	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	17 ngày làm việc
VI	TTHC DO BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP THỰC HIỆN (16 TTHC)	
1	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	05 ngày làm việc
2	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Không tính thời gian
3	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	TH1: 05 ngày làm việc Th2: 03 ngày làm việc
4	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc
5	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc
6	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày làm việc

8	Thủ tục điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày làm việc
9	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày làm việc
10	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý	17 ngày làm việc
11	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý	17 ngày làm việc
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	10 ngày làm việc
13	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý	17 ngày làm việc
14	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện)	TH1: 15 ngày làm việc TH2: 10 ngày làm việc
15	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	TH1: 17 ngày làm việc TH2: 12 ngày làm việc
16	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	TH1: 03 ngày làm việc TH2: 07 ngày làm việc TH3: 05 ngày làm việc